**Giáo viên soạn bài: Nguyễn Thị Thanh Hương**

**Phòng GD&ĐT Yên Bình**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: |  |  |
| Ngày giảng: |  |  |

**TÊN BÀI DẠY: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ 1: QUẢN LÍ TÀI CHÍNH**

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được một số khái niệm như: Tài chính cá nhân, quản lí tài chính cá nhân, quản lí thu nhập các nhân, quản lí chi tiêu cá nhân.

- Tính được tiền vay nợ, khoản vay nợ.

- Lập được kế hoạch chi tiêu của cá nhân.

- Lập được kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng, cụ thể: Xác định số tiền vay nợ và thời gian tương ứng: Xác định ngân hàng cần vay.

**2. Về năng lực:**

- Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực chung như: NL tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp. NL giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số thành tố của năng lực toán học như: Lập kế hoạch chi tiêu cá nhân (hoặc sản phẩm mua trả góp). NL giải quyết vấn đề toán học: Dùng công thức tính được lãi suất ngân hàng, tính được phần trăm chi tiêu cho từng khoản. NL mô hình hóa toán học: Từ số tài chính hiện có phân chia thành các khoản chi tiêu sao cho hợp lí.

**3. Về phẩm chất:** Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số phẩm chất:

- Chăm chỉ: tích cực thực hiện nhiệm vụ khám phá, thực hành, vận dụng.

-Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trung thực: Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.

- Tự chủ: Tự tin trong việc tính toán; giải quyết bài tập chính xác.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. GV:** SGK, tài liệu giảng dạy, kế hoạch bài dạy, máy chiếu.

- Chuẩn bị một số vật liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm: Phiếu học tập, bảng nhóm,

- Sưu tầm các hình ảnh thực tế về sự ảnh hưởng của tài chính tới cuộc sống của con người.

**2. HS** :

- Đồ dùng học tập: bút, thước thẳng, thước dây,

- Đọc trước bài, tìm hiểu các hình thức cho vay và lãi suất của ngân hàng và trả lời các câu hỏi Tài chính cá nhân là gì? Quản lí tài chính cá nhân là gì? Quản lí thu nhập cá nhân là gì? ? Quản lí chi tiêu cá nhân là gì?

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này học sinh đạt được các yêu cầu sau:

- Nhận biết được một số khái niệm như: Tài chính cá nhân, quản lí tài chính cá nhân, quản lí thu nhập các nhân, quản lí chi tiêu cá nhân.

- HS biết cách phân tích được bảng các khoản chi tiêu hằng tháng của một gia đình. HS tính được tiền vay nợ, khoản vay nợ với số liệu cụ thể.

**2. Tổ chức thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của học sinh** | **Hoạt động của giáo viên** | **Ghi chú** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
| HS quan sát, suy nghĩ và đưa ra ý kiến của mình. HS khác nhận xét bổ sung câu trả lời của bạn | - GV chiếu Slide Một số hình ảnh về sự ảnh hưởng của tài chính đến cuộc sống của con người.- YC HS quan sát và trả lời câu hỏi? Hãy cho biết tài chính sẽ ảnh hưởng tới đời sống của con người như thế nào.-GV Chốt lại Tài chính có ảnh hưởng một phần quan trọng đến cuộc sống của mỗi người. Xã hội ngày càng phát triển đòi hỏi mỗi người ngày cần được làm quen, được trang bị từ sớm những kiến thức tài chính, đặc biệt hiểu được bản chất, vai trò và giá trị của đồng tiền, từ đó có thái độ đúng đắn với tài chính và tiền tệ, biết trân trọng tiền và chi tiêu một cách hợp lí. | (Slide chiếu trên máy chiếu) |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  |
| **Hoạt động 1: Giới thiệu về kế hoạch và quản lí tài chính cá nhân.** |  |
| HS trả lời được- Tài chính cá nhân là một thuật ngữ được sử dụng để chỉ các vấn đề về tài chính của một cá nhân, trong đó có cách thức sử dụng và quản lí tiền, kế hoạch chi tiêu, tích lũy, đầu tư tiền phù hợp với hoàn cảnh sống của cá nhân. - Quản lí tài chính cá nhân là một thuật ngữ được sử dụng để chỉ các vấn đề về quản lí tài chính của một cá nhân trên cơ sở bản kế hoạch tài chính cá nhân đã được lập ra. Quản lí tài chính cá nhân giúp mỗi người tránh được việc chi tiêu thiếu kiểm soát, không có kế hoạch khiến người đó luôn ở trong tình trạng thiếu hụt tài chính hay không có tích lũy.VD: Thu nhập chính và làm thêm …+ Quản lí chi tiêu cá nhân chủ yếu là quản lí việc chi tiêu của bản thân và quản lí việc vay nợ.VD: Mua máy tính, xe máy trả góp …- Lần lượt các hs đứng tại chỗ trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn | **1. Giới thiệu về kế hoạch và quản lí tài chính của cá nhân**Qua việc đọc, tìm hiểu thông tin trong SGK và các nguồn tại liệu khác trong yc được giao về nhà từ tiết trước YC hs trả lời các câu hỏi? Tài chính cá nhân là gì? Quản lí tài chính cá nhân là gì? Quản lí thu nhập cá nhân là gì? Ví dụ minh họa? Quản lí chi tiêu cá nhân là gì? Ví dụ minh họa -YC hs đứng tại chỗ trả lời câu hỏi- GV nhận xét và chốt kiến thức  | (Slide chiếu trên máy chiếu) |
| **Hoạt động 2: Nội dung chính của quản lí tài chính cá nhân** |
| HS đọc VD1 (SGK.51)HS hoạt động nhóm đôi và phân tích từng khoản chi phí và trả lời được gia đình chị Hạnh đã quản lí chi tiêu hằng tháng theo các khoản mục chi phí sau:+ Cho học tập của các con, dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe: Tiền học, tiền thuốc...+ Cho các nhu cầu thiết yếu: lương thực, thực phẩm+ Cho mua sắm cá nhân: Quần áo...+ Cho tiết kiệmHS HĐ cá nhân suy nghĩ, đưa ra ý kiến cá nhân Để quản lí chi tiêu của cá nhân hoặc của gia đình trong một khoảng thời gian nhất định, ta có thể làm như sau:+ Căn cứ vào điều kiện thực tế của cá nhân (hoặc gia đình), lập danh sách các khoản chi tiêu.+ Căn cứ vào tổng thu nhập cá nhân (hoặc của gia đình), phân phối tiền chi tiêu cho mỗi khoản mục đó.\*Các khoản em thường chi tiêu+ Ăn sáng+ Mua đồ dùng học tập+ Sửa xe (nếu có) …- HS đưa ra câu trả lời của mình, HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn | **2. Nội dung chính của quản lí tài chính cá nhân****a) Chi tiêu của cá nhân (hoặc của gia đình)**Yêu cầu HS đọc VD1 (SGK.51)YCHS hoạt động nhóm đôi, thảo luận và trả lời câu hỏi? Hãy cho biết gia đình chị Hạnh đã quản lí chi tiêu hằng tháng theo các khoản mục chi phí nào? Mỗi khoản mục chi tiêu hãy lấy ví dụ?? Để quản lí chi tiêu của cá nhân (hoặc gia đình) ta cần căn cứ vào những điều gì? ? Khi bố mẹ cho tiền tiêu vặt, em thường chi tiêu vào các khoản nào? Lấy ví dụ cụ thể? Cách chi tiêu như vậy đã hợp lí chưa? Nếu chưa em sẽ khắc phục như thế nào?- YC HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi- GV nhận xét và chốt kiến thức phần nhận xét | Sử dụng SGK điện tử |
| HS đọc VD2 (SGK.52)- HS thảo luận nhóm trả lời được ***Tổng số tiền phải trả hằng tháng = số tiền lãi hằng tháng + số tiền trả nợ gốc hằng tháng.***\*Nhận xét:Trước khi vay nợ, ta cần cân nhắc kĩ lưỡng khả năng thanh toán khoản vay nợ đó, bởi lẽ việc thanh toán khoản vay nợ có thể dẫn đến không quản lí được chi tiêu của cá nhân (hoặc của gia đình) và gây thiếu hụt tài chính.- Đại diện 1-2 nhóm báo cáo kết quả. Các nhóm khác nhận xét bổ sung câu trả lời của nhóm bạn | **b) Vay nợ và thanh toán khoản vay nợ**Yêu cầu HS đọc VD2 (SGK.52)- YC HS hoạt động nhóm 4-5 người trả lời các câu hỏi ? Muốn tính được mỗi tháng nhà bác Châu phải trả bao nhiêu tiền ngân hàng thì phải tính như thế nào? ? Từ số tiền phải trả ngân hàng hằng tháng đó thì khi vay mượn nhà bác Châu phải chú ý đến vấn đề gì? GV gợi ý: khả năng thanh toán cho ngân hàng và chi tiêu cho gia đình hàng tháng có đủ không trên tổng thu nhập của gia đình- YC 1-2 nhóm báo cáo kết quả nhóm mình- GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.Giáo viên chốt lại cách tỉnh tổng số tiền hàng tháng phải trả cho ngân hàng ( ghi bảng) và nhấn mạnh những chú ý trước khi vay nợ | Dùng SGK điện tử |
| **Hoạt động 3: Ý nghĩa của quản lí tài chính cá nhân** |
| - Đọc SGK và tóm tắt được ý nghĩa của quản lí tài chính cá nhân+ Quản lí được tiền hằng ngày ; tạo dựng được khả năng quản lí tiền cá nhân trong một tình huống cụ thể, bao gồm cả các tình huống chưa bao giờ trải nghiệm+ Thiết lập được cách thức sử dụng tiền, kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền phù hợp với hoàn cảnh sống của cá nhân ở hiện tại và trong tương lai+ Đưa ra và thực hiện được những quyết định về quản lí tài chính cá nhân bằng cách sử dụng các công cụ tài chính.- 1 HS báo cáo kết quả , Các hs khác nghe, theo dõi và bổ sung câu trả lời của bạn | - YC học sinh đọc thông tin trong SGK-52 trả lời câu hỏi: Quản lí tài chính cá nhân có ý nghĩa gì?- YC đại diện 1 HS báo cáo kết quả- GV chốt lại ý nghĩa của quản lý tài chính | Dùng SGK điện tử |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** |
| - HS hoạt động cá nhân đưa ra ý kiến cá nhân của mình- 2,3 hs đưa ra ý kiến cá nhân của mình. HS khác theo dõi và đưa ra câu hỏi phản biện cho bạn. | - Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi sau: Khi bố mẹ cho em  đồng tiền tiêu vặt trong 2 ngày, em thường chi tiêu vào các khoản nào? Cách chi tiêu như vậy đã hợp lí chưa? Nếu chưa em sẽ khắc phục như thế nào?- YC 2-3 đưa ra câu trả lời của mình- YC hs khác thảo luận xem cách chi tiêu của bạn như vậy đã hợp lý chưa - GV đánh giá, nhận xét ý kiến trình bày của HS và bổ sung. |  |

**Hướng dẫn tự học ở nhà**

- Học thuộc các kiến thức đã học về quản lý tài chính cá nhân.

- Giả sử một gia đình có 5 triệu đồng chi tiêu cho gia đình trong vòng 1 tuần. Mỗi hs hãy lập kế hoạch chi tiêu cho gia đình theo mẫu ở bảng 2 (SGk-53)

- Tìm hiểu nghiên cứu một số hình thức vay nợ ngân hàng (hoặc mua sản phẩm theo hình trả góp) của một số ngân hàng (hoặc doanh nghiệp) cụ thể qua trang web của tổ chức đó.

**Tiết 2**

**1. Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này học sinh đạt được các yêu cầu sau:

- Lập được kế hoạch chi tiêu của cá nhân.

- Lập được kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng, cụ thể: Xác định số tiền vay nợ và thời gian tương ứng: Xác định ngân hàng cần vay.

**2. Tổ chức thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của học sinh** | **Hoạt động của giáo viên** | **Ghi chú** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
| HS quan sát tìm hiểu ghi nhớ luật chơi- Trả lời được các câu hỏiCâu 1: C Câu 2: BCâu 3: A Câu 4: B- Giơ tay nhanh để giành quyền trả lờiHs khác nhận xét câu trả lời của bạn | Tổ chức cho hs chơi trò chơiChiếu các slide luật chơi và các câu hỏi.YC hs suy nghĩ trả lờiCâu 1: Quản lí tài chính cá nhân có những vấn đề chính nào?1. Quản lí thu nhập cá nhân
2. Quản lí chi tiêu cá nhân
3. Quản lí thu nhập cá nhân và quản lí chi tiêu cá nhân

Câu 2: Quản lí thu nhập cá nhân là gì?1. Quy trì ổn định nguồn thu nhập của cá nhân
2. Duy trì ổn định nguồn thu nhập của cá nhân và tìm cách tăng thêm nguồn thu nhập.
3. Tìm cách tăng thêm nguồn thu nhập

Câu 3: Quản lí chi tiêu cá nhân là gì?1. Quản lí việc chi tiêu của bản thân và quản lí việc vay nợ.
2. Quản lí việc chi tiêu của bản thân
3. Quản lí việc vay nợ.

Câu 4: Khi vay nợ và thanh toán khoản nợ ta cần phải cân nhắc điều gì?1. Kế hoạch chi tiêu
2. Khả năng thanh toán các khoản vay nợ.
3. Quản lí chi tiêu cá nhân.

YC hs suy nghĩ cá nhân, giơ tay để giành quyền trả lời.GV chốt đáp án đúng. Nhận xét quá trình tham gia trò chơi của hs | Dùng máy chiếu |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH** |
| **Hoạt động 1: Thực hành lập kế hoạch chi tiêu cho gia đình** |  |
| HS hoạt động nhóm thảo luận được các khoản mục chi tiêu của gia đình chiếm tỉ lệ bao nhiêu là hợp lí. Chọn ra được 1 bảng thống kê hợp lí nhất của các thành viên trong nhóm.Lập được bảng thống kê các khoản chi tiêu của gia đình trên trong vòng 1 tuần theo mẫu ở bảng 3Nhóm trưởng các nhóm lên báo cáo kết quả của nhóm mình. HS khác theo dõi, đặt câu hỏi phản biện và bổ sung cho nhóm bạn  | Giả sử một gia đình có 5 triệu đồng chi tiêu cho gia đình trong vòng 1 tuần. - Yêu cầu HS hoạt động nhóm trao đổi, thảo luận để xác định rõ: mỗi khoản mục chi tiêu của gia đình ở Bảng 2 nên chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm là hợp lí? Sau khi thống nhất ý kiến nhóm chọn lấy 1 bảng thống kê hợp lí nhất mà hs đã chuẩn bị trước ở nhàCăn cứ vào bảng thống kê đã được chọn, mỗi nhóm học sinh tiến hành lập bảng tiến hành lập bảng thống kê các khoản chi tiêu của gia đình trên trong vòng một tuần theo mẫu ở bảng 3- GV quan sát, gợi ý và hỗ trợ các nhóm- YC các nhóm nộp bảng nhóm, nhóm trưởng các nhóm lên báo cáo kết quả của nhóm mình- GV nhận xét, bổ sung cho kế hoạch của từng nhóm hoàn chỉnh hơn. | Dùng máy chiếu vật thể hoặc dùng đt chụp bài hs chiếu lên bảng |
| **Hoạt động 2 : Lập kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng** |  |
| HS hoạt động nhóm thảo luận tiến hành lập được kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng. Cụ thể như sau:+Xác định số tiền vay nợ và thời gian vay+ Xác định ngân hàng cần vaySau đó báo cáo kết quả kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng của nhóm theo mẫu ( Phiếu học tập số 1)-Nhóm trưởng các nhóm báo cáo kq, các nhóm khác theo dõi nhận xét bổ sung cho nhóm bạn | YC HS hoạt động nhóm: Mỗi nhóm học sinh tiến hành lập kế hoạch giả định về vay nợ ngân hàng. Cụ thể là xác định số tiền vay nợ và thời gian vay, xác định ngân hàng cần vay.- GV quan sát, gợi ý và hỗ trợ các nhóm- YC các nhóm báo cáo kết quả của nhóm mình-GV nhận xét, bổ sung cho kế hoạch của từng nhóm hoàn chỉnh hơn. | Dùng máy chiếu vật thể hoặc dùng đt chụp bài hs chiếu lên bảng |
| **Nhận xét, đánh giá hoạt động** |  |
| HS thảo luận nhóm Đánh giá theo bảng đánh giá tiêu chí kèm theo- Nhóm trưởng báo cáo kết quả của nhóm mình. | GV phát phiếu đánh giá cho các nhómYC cá nhân học sinh tự đánh giá và Thảo luận nhóm tự đánh giá nhóm mình và đánh giá nhóm bạn với các tiêu chí đã cho- YC các nhóm báo cáo kết quả đánh giá- GV chốt nhận xét đánh giá từng nhóm. |  |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** :

- Ôn lại các kiến thức trong bài

- Tiếp tục tìm hiểu tầm quan trọng của của tài chính các nhân để biết cách tự quản lí được tài chính của chính cá nhân và gia đình.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢ ĐỊNH VỀ VAY NGÂN HÀNG**

**NHÓM:…………………………………..**

1. Tên ngân hàng: ……………………………………………………………………………..
2. Tổng số tiền ngân hàng cho vay một lần:…………………………………………………..
3. Thời hạn cho vay: ………………………………………………………………………….
4. Lãi suất cho vay: ……………………………………………………………………………
5. Số tiền phải trả lãi mỗi tháng: ……………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………….

1. Số tiền phải trả nợ gốc mỗi tháng: …………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………..

1. Tổng số tiền mỗi tháng phải trả cho ngân hàng:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**Mẫu 1**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN**

Họ và tên:

Nhóm:

Điểm đánh giá:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ý thức trách nhiệm, tổ chức, kỉ luật** | **Ý thức tôn trọng, lắng nghe** | **Khả năng lãnh đạo, hợp tác nhóm** | **Khả năng sáng tạo trong công việc** | **Kết quả thực hiện công việc được giao** | **Tổng điểm** |
| **Điểm**  |  |  |  |  |  |  |

 Tốt: 2 điểm

 Khá: 1,5 điểm

 Trung bình: 1 điểm

 Yếu: 0 điểm

**Mẫu 2**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN THEO NHÓM**

Tên nhóm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật** | **Ý thức tôn trọng, lắng nghe** | **Khả năng lãnh đạo, hợp tác nhóm** | **Khả năng sáng tạo trong công việc** | **Kết quả thực hiện công việc được giao** | **Tổng điểm** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

 Tốt: 2 điểm

 Khá: 1,5 điểm

 Trung bình: 1 điểm

 Yếu: 0 điểm

**MẪU 3 - PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NHÓM HỌC SINH**

***(Phiếu này dành cho các nhóm đánh giá lẫn nhau)***

Nhóm đánh giá:……………………………………………………………………….

Nhóm được đánh giá:……………………… ……………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục đánh giá** | **Tiêu chí** |
| **Chi tiết** | **Điểm tối đa** | **Kết quả** |
| 1.Đánh giá quá trình hoạt động của nhóm *(Điểm tối đa 30)* | 1. Sự tham gia của các thành viên: tham gia đầy đủ | 10 |  |
| 2. Sự hợp tác của các thành viên: tinh thần hợp tác tốt | 10 |  |
| 3. Sự sắp xếp thời gian hoạt động: nhanh, hợp lí | 10 |  |
| 2. Đánh giá bài thuyết trình kế hoạch của nhóm*(Điểm tối đa 30)* | 1. Ý tưởng: thu hút, sáng tạo, khả thi | 10 |  |
| 2. Nội dung: kế hoạch rõ ràng, chi tiết, cụ thể, tính toán chính xác | 10 |  |
| 3. Trình bày: mạch lạc, cuốn hút, thuyết phục | 10 |  |
| 3. Đánh giá kết quả quản lí tài chính *(Điểm tối đa 40)* | 1. Tính khả thi | 20 |  |
| 2. Tiết kiệm | 20 |  |
| **TỔNG ĐIỂM**  | 100 |  |

 ….*……., ngày…..tháng…. năm 2023*

  **Người đánh giá**